

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt:

Không yêu cầu.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại Chương V; Có đầy đủ tài liệu chứng minh.	Đạt
	Hàng hóa không có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại Chương V, hoặc: Không có đầy đủ tài liệu chứng minh.	Không đạt
2. Tiêu chuẩn chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa	- Hàng hóa có ký mã hiệu, nhãn mác hàng hóa cụ thể và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp; - Có đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu tại Mục 1 Chương V trong E-HSMT. - Bản mẫu Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ do Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc tài liệu tương đương từ cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp cho kiểu loại xe chào thầu (trừ trường hợp xe được nhập khẩu lần đầu tiên vào Việt Nam)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3. Tình trạng, năng suất sản xuất hàng hóa	Có cam kết cung cấp hàng hóa mới 100%, xe nguyên bản, sản xuất năm 2025, đúng chủng loại, đủ số lượng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4. Khả năng thích	Nhà thầu có cam kết hàng hóa chào hàng hoàn toàn thích ứng về địa lý và không có ảnh hưởng	Đạt

	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá
ứng về địa lý và tác động đến môi trường	tác động nhiều đến môi trường hoặc nếu có tác động đến môi trường thì đề xuất biện pháp xử lý phù hợp.	
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5. Cam kết thu hồi hàng hóa	Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa được cung cấp nhưng không đảm bảo yêu cầu chất lượng mà không do lỗi của Chủ đầu tư hoặc khi có yêu cầu của cơ quan chức năng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
6. Bảo hành, bảo trì hàng hóa, dịch vụ sau bán hàng	<p>- Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, nhưng tối thiểu 05 năm hoặc 150.000 km (tùy theo điều kiện nào đến trước).</p> <p>- Cam kết có đầy đủ phụ tùng, vật tư thay thế chính hãng trong thời gian tối thiểu 05 năm từ ngày hết hạn bảo hành.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
7. Tiến độ cung cấp hàng hóa	<p>Thời gian cung cấp hàng hóa: ≤ 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.</p> <p>Nhà thầu có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <p>+ Có đầy đủ các nội dung công việc cần thực hiện tương ứng với nội dung yêu cầu tại Chương V EHSMT</p> <p>+ Có kế hoạch bàn giao hàng hóa phải bao gồm các thành phần: Thời gian thực hiện (bắt đầu và dự kiến kết thúc), cá nhân chủ trì, dự kiến kết quả, đánh giá rủi ro và biện pháp khắc phục. Trường hợp nội dung công việc có nhiều hạng mục thì mỗi hạng mục chi tiết phải được liệt kê đầy đủ các thành phần tương tự.</p> <p>+ Có tính khả thi trong việc tổ chức thực hiện</p> <p>+ Phương thức nghiệm thu, giao nhận: Có cam kết hai bên sẽ tổ chức nghiệm thu giao nhận hàng hóa 01 (một) lần theo phương pháp kiểm tra ngẫu</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
	nhiên sản phẩm trong lô hàng hoặc toàn bộ. Nếu không đạt yêu cầu theo nội dung hồ sơ chào thầu và hợp đồng đã ký kết, bên mua có thể sẽ từ chối không nhận cả lô hàng, mọi phí tổn bên bán phải hoàn toàn chịu trách nhiệm	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Đạt đầy đủ tất cả tiêu chí đánh giá ở trên.	Đạt
	Có bất kỳ 01 tiêu chí nào không đạt	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.